

TOÀN CẦU HÓA VỚI TÔN GIÁO ĐƯƠNG ĐẠI

(Tiếp theo kì trước)

TRÁC TÂN BÌNH^(*)

III. TIẾN TRÌNH TOÀN CẦU HÓA VỚI HƯỚNG ĐI TƯƠNG LAI CỦA TÔN GIÁO TRUNG QUỐC

Trong tiến trình toàn cầu hóa, sự phát triển của tôn giáo Trung Quốc sẽ đứng trước những thách thức mới, xuất hiện những tình huống mới. Cùng với những “mở nhạt dần” và “suy giảm dần” của chủ quyền và ranh giới các quốc gia dân tộc do những thay đổi to lớn của toàn cầu hóa mang lại, hoạt động truyền giáo mang tính toàn cầu sẽ ngày càng dễ dàng, ngày càng sâu rộng. Bởi vậy, tôn giáo Trung Quốc không thể tồn tại trong “chân không”, sẽ không thể tránh khỏi tiếp xúc và giao lưu ngày càng sâu rộng với thế giới. Chúng ta cần phải có nhận quan nhìn rộng toàn thế giới và tương lai để quan sát hiện trạng tôn giáo Trung Quốc và dự báo hướng phát triển tương lai của nó.

1. “Ý thức toàn cầu” của tôn giáo Trung Quốc sẽ tăng cường

Trong năm tôn giáo lớn hiện có của Trung Quốc, có bốn tôn giáo (Phật giáo, Islam giáo, Công giáo, Tin Lành giáo) thuộc phạm trù tôn giáo thế giới. Còn Đạo giáo sinh ra, lớn lên và phát triển ở Trung Quốc trong thế giới đương đại cũng đạt được ý nghĩa có tính toàn cầu. Hiện thực kinh tế toàn cầu hóa và sự phát triển mới nhất là Trung quốc gia nhập WTO, đã làm cho Trung Quốc từ

mọi tầng diện, mọi phương vị bị cuốn hút vào tiến trình toàn cầu hóa, hòa nhập với thị trường quốc tế. Kinh tế toàn cầu hóa với sự trợ giúp của phát triển khoa học kỹ thuật và cách mạng thông tin, đã làm cho nhiều quốc gia “mở cửa biên giới”, “mở rộng cánh cửa quốc gia” một cách tự giác hoặc không tự giác, chủ động hoặc bị động. Còn trạng thái “không biên giới” của kinh tế thị trường mà “quốc tế tức là quốc nội, quốc nội tức là quốc tế” cũng tất sẽ ảnh hưởng đến các lĩnh vực khác, dẫn đến phản ứng dây chuyền ở mức độ nhất định. Tôn giáo Trung Quốc trong bối cảnh không khí quốc tế này, cũng không thể bó hẹp tầm nhìn của mình ở phạm vi trong nước; “đồng thời với ‘ý thức toàn cầu’ của nó dần dần tăng cường, thì một sự “đồng thuận của cá nhân và xã hội về ý nghĩa liên khu vực”⁽¹⁾ của cùng một tôn giáo cũng đang được hình thành, do đó rất có khả năng trong tương lai sẽ phát triển ra “liên minh tín ngưỡng” xuyên quốc gia, có mảng lưới rộng lớn. Có thể thấy, giao lưu quốc tế giữa cùng một tôn giáo hoặc

*. GS.TS. Trác Tân Bình hiện là Viện trưởng Viện Nghiên cứu tôn giáo thế giới, Viện Khoa học xã hội Trung Quốc.

1. David Held (tác giả người Anh). Dương Tuyết Đông (dịch giả Trung Quốc). *Chính trị, kinh tế, văn hóa thời đại toàn cầu hóa – Đại biến đổi toàn cầu*, Nxb. Văn hiến Khoa học xã hội, 4/2001, tr. 463 - 464. (bản tiếng Trung)

cùng một giáo phái trong tôn giáo Trung Quốc và tôn giáo thế giới sẽ diễn ra ngày càng nhiều và thường xuyên, sự liên kết và hợp tác trên nhiều tầng diện như tôn giáo, kinh tế, xã hội, v.v... sẽ diễn ra ngày càng chuyên sâu và càng rộng lớn.

Trải qua 30 năm phát triển theo kiểu khép kín, cùng với sự lớn mạnh theo bước di cải cách mở của nhà nước, tôn giáo Trung Quốc cũng đã có được trạng thái cởi mở, dễ thích ứng với hoàn cảnh xã hội đương đại toàn cầu biến đổi, thông tin thông suốt. Toàn cầu hóa làm cho khoảng cách chính trị, kinh tế, văn hóa giữa các quốc gia giảm bớt, mức độ minh bạch được tăng cường, tôn giáo Trung Quốc đã không còn tồn tại trong chân không hoặc ở hòn đảo cô độc cách biệt với thế giới. Tôn giáo Trung Quốc nhất định sẽ nhìn thẳng vào mối quan hệ và liên hệ của mình với tôn giáo thế giới, trên nguyên tắc kiên trì độc lập tự chủ, yêu nước yêu đạo, mở rộng quan hệ qua lại và giao lưu với quốc tế. Hơn nữa trên thế giới cũng có không ít tôn giáo, giáo phái và quần chúng tín đồ xem tôn giáo Trung Quốc là nguồn gốc chính thống của tôn giáo họ, như tín đồ Phật giáo Nhật Bản, Hàn Quốc, v.v... đến Trung Quốc để tìm nguồn gốc, nhận tổ nhận tông, đồng bào Hoa kiều ở nước ngoài trên tinh thần tôn giáo vẫn hướng về quê hương bản quán, tìm về nguồn cội chất phác thuở xưa. Do đó, tôn giáo Trung Quốc sẽ tiếp tục xu thế phát triển đi ra và mời đến. Nhưng cần phải chú ý là loại đồng cảm hoặc đồng thuận tôn giáo do “ý thức toàn cầu” mang đến này cũng có ảnh hưởng tiêu cực nhất định. Điều này trong Tin Lành giáo biểu hiện ở lời nói việc làm lấy nhu cầu “tính phổ thế” để chống lại “tính bản địa” hoặc nguyên tắc

“tam tự”, trong Công giáo biểu hiện ở yêu cầu khôi phục tính chính thống thần thánh của Rôma và trung thành với giáo hoàng lãnh tụ tôn giáo của họ, trong Islam giáo biểu hiện ở trào lưu tư tưởng liên Islam, chủ trương chủ nghĩa duy giáo lí nguyên thủy, và trong Phật giáo Tạng truyền thì biểu hiện ở việc tranh giành Phật sống chuyển thể, sách phong quyền lực, tất cả những điều này đều có những dấu ấn rõ ràng của nó. Xu thế này sẽ tiếp tục phát triển, mở rộng trong tương lai, tạo thành sự uy hiếp đe dọa đối với nguyên tắc độc lập tự xây dựng tôn giáo và chủ quyền tôn giáo của Trung Quốc, do đó dẫn tới sự chú ý cao độ của chúng ta.

2. Tôn giáo Trung Quốc sẽ bước vào sự phát triển đa nguyên trên mọi phương diện

Trong 50 năm qua, tôn giáo Trung Quốc cơ bản giữ được cục diện ổn định thống nhất. Cơ cấu mang tính toàn quốc của các tôn giáo lớn đã phát huy được tác dụng tích cực, có hiệu quả, và ủng hộ thúc đẩy quan hệ diều hòa, hợp tác của tôn giáo với xã hội, Chính phủ Trung Quốc, đạt đến một sự thích ứng khá tốt. Nhưng cùng với sự phát triển đa nguyên và mở cửa từ toàn cầu hóa tới nay, cái cục diện cơ bản này của tôn giáo Trung Quốc đang bị thách thức, từ đó có thể dẫn tới cục diện đa nguyên trong thực tế phát triển tương lai của tôn giáo Trung Quốc.

Thứ nhất, “tự ý thức” của tôn giáo truyền thống Trung Quốc bắt đầu phục hồi, xuất hiện khuynh hướng phân hóa giáo phái. Từ thập niên 50 của thế kỷ XX lại đây, nội bộ các tôn giáo lớn Trung Quốc dần dần liên hợp, đi đến “hợp nhất”, hình thành tổ chức có tính toàn quốc, giáo phái truyền thống của nó dần dần

suy yếu, ý thức giáo phái cũng không ngừng bị phai nhạt. Sau khi Trung Quốc thực hành mở cửa với bên ngoài, sự tồn tại và hoạt động trên phạm vi quốc tế của các giáo phái cùng với sự qua lại của các nhân viên chức sắc và giao lưu trao đổi thông tin lại một lần nữa ảnh hưởng đến các tôn giáo trong nước, làm cho ý thức giáo phái vốn chìm lắng lại được đánh thức dậy, đổ vào một luồng sinh lực mới. Sự phân hóa giáo phái có tổ chức và hướng di da nguyên trong tôn giáo truyền thống này có liên quan trực tiếp với tổ chức tôn giáo nước ngoài khôi phục tiếp xúc với Trung Hoa và sự thấu thấu bí mật của họ, sự chia rẽ và phân hóa nội bộ do họ tạo nên có khả năng sẽ càng mạnh mẽ.

Thứ hai, hình thức phân bố và phát triển của tôn giáo sẽ là trạng thái da nguyên. Các tôn giáo lớn Trung Quốc trong hoàn cảnh quốc tế quốc nội mới đều có sự phát triển rõ rệt, hơn nữa xuất hiện hình thế da nguyên không quân bình, không có hình thức định trước. Một số tôn giáo phát triển ở một số khu vực kinh tế nghèo khó, có cái lại phát triển nhanh chóng ở một số khu vực kinh tế phát đạt. Trong sự phát triển của tôn giáo ở nông thôn, tín đồ tôn giáo của họ cơ bản bao gồm những người “phụ nữ trung niên, người lao động thể lực, người bệnh, người có đời sống khó khăn”, “họ đa số là những người sống trong hoàn cảnh khó khăn, là phái yếu của cuộc sống và những kẻ bên lề ít được xã hội quan tâm”⁽²⁾, cho nên có đặc điểm “người già nhiều, phụ nữ nhiều, mù chữ nhiều”. Nhưng trong sự phát triển của tôn giáo ở thành thị, đã xuất hiện đội ngũ tín đồ gồm những phần tử trí thức, người lao động trí óc, nhân viên văn phòng bàn

giấy ở nhà máy xí nghiệp, những người kinh doanh cá thể. Ngoài ra, hiện tượng một số tôn giáo kết hợp một số dân tộc nào đó cũng khá phổ biến, cũng có một số tôn giáo phát triển đột xuất ở một số dân tộc nào đó. Bởi vậy, phân bố tôn giáo và sự phát triển của nó ở các khu vực khác nhau, dân tộc khác nhau, giai tầng xã hội khác nhau sẽ đan xen phức tạp, đa nguyên bất định.

Thứ ba, hình thức tín ngưỡng và hình thức hoạt động tôn giáo cũng sẽ xuất hiện phân hóa đa nguyên. Hình thức tín ngưỡng và hoạt động hiện tồn của tôn giáo Trung Quốc đang xuất hiện sự diễn biến đa nguyên ngầm ngầm lặng lẽ. Kết cấu cấp bậc chức sắc tôn giáo truyền thống, hình thức tổ chức và vai trò của lãnh tụ tôn giáo ở tầng diện biểu hiện bên ngoài vẫn được bảo lưu, nhưng đồng thời chúng ta cũng có thể nhận thấy những diễn biến và thay đổi mới của tôn giáo. Về hình thức tổ chức, có sự phát triển theo hai cực tổ chức “hữu hình và tổ chức “vô hình”. Không ít người tín ngưỡng tôn giáo xã hội đương đại không hề đến nơi thờ tự tham dự các hoạt động nghi lễ theo quy định, mà hình thành một kiểu “tụ hội” lỏng lẻo, tùy tiện hoặc linh hoạt. Loại “tụ hội” này hoặc công khai hoặc che giấu hoặc bí mật. Về nhân viên cấu thành, nhiều tín đồ tôn giáo không nhất thiết là thành viên “chính thức” của một tổ chức tôn giáo nào đó, họ không có “gia nhập”, “đăng ký”, “ghi danh sách” như ở cơ cấu tôn giáo truyền thống, cũng không tham gia hoạt động thường ngày ở nơi thờ tự. Về nội dung tín ngưỡng, tín ngưỡng tôn giáo truyền

2. Xem thêm: Trác Tân Bình, Hứa Chí Vĩ (chủ biên). *Nghiên cứu Kitô giáo*, (tập 3), Nxb. Văn hóa tôn giáo, 2001, tr. 195.

thống cũng xuất hiện phân hóa thành hai cực “thế tục” và “dân tục”. Cái trước “thế tục” biểu hiện ra là bám theo đời sống xã hội hiện thực, nội dung tín ngưỡng của họ phai nhạt dần rồi trở thành truyền thống văn hóa, tình cảm dân tộc và cảnh giới tinh thần nhất định, kết quả là cái nội dung thực chất thì suy thoái, tác dụng biểu trưng nổi lên, ý nghĩa tôn giáo truyền thống phai mờ. Cái sau “dân tục” thì biểu hiện ra là sự thoái hóa và lột xác hướng đến tín ngưỡng dân gian, tập tục dân gian, có một số thậm chí còn tụt xuống thành những cặn bã mê tín. Bởi vậy, “tính tôn giáo” của người đương đại đang hình thành cảnh quan tôn giáo đa nguyên và khác biệt nhau rất lớn như “tính tôn giáo tinh anh”, “tính tôn giáo đại chúng” và “tính tôn giáo dân tục”. Về phương thức truyền bá, phương thức truyền giáo truyền thống vẫn được bảo lưu, nhưng đồng thời truyền bá của tôn giáo sẽ hướng đến phương thức đa nguyên của xã hội hiện đại như “truyền giáo trên mạng Internet”, “truyền giáo kinh tế”, đối thoại tôn giáo, ảnh hưởng giá trị và giao lưu tình cảm, v.v..., trở thành một loại lan tỏa và cảm nhiễm tinh thần mà với con mắt truyền thống thì không thể nào thấy được. Về tác dụng ở trong tôn giáo, cùng hô ứng với sức cuốn hút nhân cách truyền thống của “lãnh tụ tôn giáo” cũng như ảnh hưởng của họ, vai trò của tín đồ bình thường trong tôn giáo cũng được tăng cường rõ rệt. Hiện tượng “tinh anh xuất chúng” của tín đồ bình thường và tác dụng của “giáo chủ” trong tôn giáo mới làm cho mọi người có nhận thức mới đối với sự phát triển của tôn giáo hiện đại. Hơn nữa, năng lực tham dự vào xã hội và tổ chức quần chúng của những

nhân viên kiệt xuất là tín đồ bình thường đã dang ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của tôn giáo có liên quan.

Thứ tư, năm tôn giáo lớn hiện tồn tại trên đất nước Trung Quốc sẽ tiếp nhận nhiều thách thức, nhiều tôn giáo hơn nữa sẽ nối tiếp nhau xuất hiện. Trung Quốc chính thức thừa nhận tôn giáo Trung Quốc hiện đang tồn tại thông thường là 5 tôn giáo, tức Phật giáo, Đạo giáo, Islam giáo, đạo Tin Lành và Công giáo. Nhưng cùng với việc Trung Quốc mở rộng quan hệ với nước ngoài, tham gia vào tiến trình toàn cầu hóa, người nước ngoài đến kinh doanh buôn bán, công tác, học tập, thăm thân và hoạt động du lịch sẽ ngày càng tăng lên rõ rệt, tôn giáo và tín đồ ngoài 5 tôn giáo nói trên thực tế đã truyền vào Trung Quốc, và đang bằng mọi phương thức để biểu hiện sự tồn tại của mình ở Trung Quốc. Ngoài ra, không ít người Trung Quốc ra nước ngoài du học, thăm thân, kinh doanh, di dân và cả việc kết hôn với người nước ngoài, v.v... cũng đã hình thành những người tín đồ tôn giáo không thuộc 5 tôn giáo ở Trung Quốc nói trên. Trong phát triển hiện đại, Chính Thống giáo ở vùng Đông Bắc cũng đã khôi phục hoạt động; khi Hồng Công, Ma Cao trở về với Trung Quốc cũng đã mang vào sự tồn tại thực tế của những tôn giáo khác ở Trung Quốc. Những hiện tượng này cho thấy cục diện “5 tôn giáo lớn” của Trung Quốc đang bị thách thức. Còn một thực tế đáng được coi trọng là, một số tôn giáo truyền thống và tín ngưỡng dân gian trong lục địa Trung Quốc cũng đã khôi phục sự tồn tại công khai hoặc bí mật của mình, ở bên ngoài không ít tôn giáo mới cũng bí mật thâm nhập vào nội địa. Sự phát triển tín ngưỡng và các loại hình tôn giáo ở

Trung Quốc đã hiện ra một trạng thái đa nguyên, phức tạp.

3. Tôn giáo Trung Quốc sẽ đổi thoại với hình thái ý thức xã hội chủ lưu, hòa nhập xã hội đương đại với một tư thái càng tích cực hơn

Toàn cầu hóa phát triển đã mang lại sự cởi mở và thay đổi tích cực của tôn giáo đương đại, các tôn giáo lớn thế giới đang tích cực hướng đến thế giới, hướng đến thời đại, hướng đến xã hội, hướng đến nhân sinh. Trong cái trào lưu lớn mang tính thời đại này, tôn giáo Trung Quốc đang tích cực chủ động thích ứng với xã hội đương đại Trung Quốc, điều hòa thật sự, thích đáng mối quan hệ của nó với chính trị, kinh tế, tư tưởng, văn hóa của xã hội xã hội chủ nghĩa. Cùng với sự không ngừng tiến triển của công cuộc cải cách mở cửa và sự không ngừng tăng cường của ảnh hưởng “toàn cầu hóa” đối với đất nước, giới nhân sĩ tôn giáo Trung Quốc sẽ ngày càng quan tâm đến chính sách tôn giáo hiện hành và cơ sở lý luận của nó, triển khai giao lưu và đổi thoại với hình thái ý thức chủ lưu của Trung Quốc, tức thế giới quan, nhân sinh quan, giá trị quan xã hội chủ nghĩa, làm sâu sắc thêm từ tầng diện xã hội, chính trị đến tầng diện tư tưởng, giá trị, đồng thời sẽ tiến hành thử nghiệm có ích cuộc đổi thoại này về giáo lí, đạo đức, v.v... trên bình diện lí luận và thực tiễn. Ví dụ, việc xây dựng “thần học Trung Quốc” mới nổi lên, sự hoằng dương đối với chân thiện mĩ và nội dung khuếch dương cái thiện ngăn chặn cái ác của nó, và sự khai thác đối với giá trị đạo đức của nó, đều biểu đạt thái độ và nỗ lực đổi thoại thực chất, tầng sâu của loại thích ứng tích cực này.

Tôn giáo với tư cách là sản phẩm của lịch sử xã hội nhân loại, trong quá trình phát triển lịch sử này đã không ngừng cải biến thay đổi mình, đổi mới mình. Tôn giáo với tư cách là tồn tại xã hội cụ thể, vừa biết lấy phương thức tín ngưỡng phản ánh hiện thực xã hội, cũng vừa biết thích ứng và tác động đến sự phát triển của xã hội. Sự tồn tại của tôn giáo trong những hoàn cảnh xã hội khác nhau sẽ quyết định hoặc thay đổi một cách căn bản ý thức xã hội của nó, làm cho tư tưởng, quan niệm của nó phát triển đi lên, đạt đến điều hòa và phù hợp với tồn tại xã hội của nó, thể hiện sự thay đổi, diễn biến của tồn tại xã hội mà nó phản ánh. Bởi vậy, sự tồn tại lâu dài của tôn giáo Trung Quốc trong xã hội xã hội chủ nghĩa với phương thức thích ứng và tồn tại của nó, tất nhiên sẽ mang đến sự thay đổi và phát triển về ý thức xã hội, quan niệm tư tưởng của nó, tạo thành một loại quan hệ kiểu mới khác với truyền thống lịch sử. Chính vì nhìn thấy sự phản ánh của tôn giáo đối với tồn tại xã hội, sự tác động qua lại và ảnh hưởng lẫn nhau của tôn giáo với phát triển xã hội, giới tôn giáo Trung Quốc đương đại mới bắt đầu từ tầng diện giá trị nêu ra hàng loạt những vấn đề lí luận như là: “tôn giáo có thuộc về kiến trúc thượng tầng của xã hội xã hội chủ nghĩa mang màu sắc Trung Quốc hay không?”, “văn minh tôn giáo có phải là bộ phận cấu thành văn minh tinh thần xã hội chủ nghĩa hay không?”, “đạo đức tôn giáo có thể được đạo đức xã hội chủ nghĩa hấp thu hay không?”, “quần chúng tín đồ tôn giáo có thể được quy vào trong ‘quần chúng nhân đồng đảo nhất’ hay không?”. Điều này có nghĩa là, trong sự phát triển tương lai, tôn giáo Trung Quốc sẽ từ

tầng diện xã hội, chính trị bước vào tầng diện tư tưởng, giá trị để thảo luận vấn đề làm thế nào cùng tồn tại hòa bình, thống nhất với xã hội xã hội chủ nghĩa. Theo tinh thần “phải kết hợp yêu cầu có tính tiên tiến với yêu cầu có tính phổ biến rộng rãi” nêu ra trong “Nghị quyết Ban Chấp hành trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc, Về một số vấn đề quan trọng tăng cường xây dựng văn minh tinh thần xã hội chủ nghĩa”, chúng ta trong quá trình cùng tồn tại lâu dài với tôn giáo dưới diều kiện xã hội chủ nghĩa hiện nay và tương lai, tất phải suy nghĩ và nghiên cứu thật chu đáo những vấn đề nêu ra và đối thoại của tôn giáo ở tầng diện tư tưởng, giá trị.

Đương nhiên, chúng ta cũng cần phải nhận thấy, trong bối cảnh “toute cầu hóa” phức tạp, hệ thống tư tưởng, giá trị của tôn giáo cũng có khả năng nêu ra một sự lựa chọn khác biệt, mâu thuẫn với hình thái ý thức chủ lưu xã hội chủ nghĩa, tạo thành sự thách thức và đe dọa đối với chúng ta. Thực ra, khi xã hội Phương Tây lợi dụng “nhân quyền tôn giáo”, “giá trị tôn giáo” thực hành can thiệp đối với Trung Quốc, thì cuộc đọ sức này đã lặng lẽ bắt đầu. Cũng giống như công năng của tôn giáo, ý nghĩa giá trị của tôn giáo cũng có tính hai mặt. Bởi vậy, đối với nó chúng ta cũng cần biết nắm bắt và chi phối, hướng đến cái có lợi và tránh cái có hại.

Trong phát triển xã hội “toute cầu hóa”, bước di hòa nhập vào xã hội đương đại của tôn giáo Trung Quốc sẽ diễn ra rất nhanh chóng. Các tôn giáo lớn sẽ mất dần đi rõ rệt đặc trưng truyền thống “xuất thế” của nó, mà phần lớn là lựa chọn “đối diện với hiện thế”, “nhập thế”, tiến vào xã hội đương đại, tham dự vào đời sống hiện thực. Về lý luận, tôn giáo

Trung Quốc sẽ kết hợp tư tưởng giáo lí của nó với nhu cầu xã hội hiện thực, nghiên cứu và giải quyết vấn đề và nhu cầu của mọi người ở tầng diện tâm lí và đời sống tinh thần. Về thực tiễn, tôn giáo Trung Quốc sẽ chủ yếu lao vào sự nghiệp phục vụ xã hội và phúc lợi xã hội, tích cực tham dự viện trợ xã hội, cứu tế xã hội, mong muốn dùng thực tiễn xã hội sinh động để làm chứng cho tín ngưỡng của mình. Ý hướng phát triển này của tôn giáo Trung Quốc về lí luận và thực tiễn tất sẽ làm nổi bật ý nghĩa tư tưởng, chính trị, xã hội, văn hóa, dân tộc và quốc tế của nó trong tiến trình toàn cầu hóa.

IV. CÔNG TÁC TÔN GIÁO VÀ NGHIÊN CỨU TÔN GIÁO TRUNG QUỐC TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HÓA

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, công tác tôn giáo và nghiên cứu tôn giáo của Trung Quốc cần phải có nhãn quan “toute cầu”, phải từ quốc tế hóa xã hội, thế giới hóa thông tin - cái thực tế này để triển khai có hiệu quả, mà không nên chỉ biết theo lối tư duy truyền thống cho rằng tôn giáo là “vấn đề trong nước”, “công tác trong nước”. “Tính lâu dài, tính phức tạp, tính quần chúng, tính dân tộc, tính quốc tế” vốn có của tôn giáo Trung Quốc, và cả những đặc điểm khác như “tính văn hóa”, v.v... đang tỏ ra rất nổi bật trong thời đại hiện nay. Bởi vậy, di sâu nghiên cứu tôn giáo, làm tốt công tác tôn giáo, vừa quan hệ đến đại cục cải cách mở cửa, ổn định phát triển của đất nước, vừa có liên hệ trực tiếp đến hòa bình thế giới và tiến bộ nhân loại.

1. Nhận rõ tính lâu dài của tôn giáo và sự phát triển biến hóa của nó, công tác tôn giáo và nghiên cứu tôn giáo cần phải tiến kịp với thời đại

Đồng chí Giang Trạch Dân đã từng nhấn mạnh: “Tôn giáo là một hiện tượng xã hội, có lịch sử lâu dài, cũng sẽ tồn tại lâu dài trong xã hội xã hội chủ nghĩa. Tôn giáo cuối cùng sẽ đi đến tiêu vong, tất nhiên đó cũng là một quá trình lịch sử lâu dài, có khả năng còn lâu dài hơn cả sự tiêu vong của gia cấp và nhà nước”. Nhận thức đổi mới với tính lâu dài của tôn giáo cũng là nhận thức đổi mới với tính quy luật phát triển của tôn giáo. Tôn giáo đã tồn tại lâu dài trong xã hội xã hội chủ nghĩa, thì chúng ta cần phải có nhận quan hiện thực bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa đoàn kết ổn định, an ninh trật tự vững bền để xem xét, nghiên cứu và xử lý tốt sự tồn tại chân thực và phát triển biến đổi của tôn giáo ở Trung Quốc. Nhân sĩ tôn giáo thế hệ trước trong tiến trình xây dựng xã hội chủ nghĩa dần dần đã hình thành cục diện thích ứng với xã hội xã hội chủ nghĩa, hợp tác tích cực với Đảng và chính phủ, còn nhân sĩ tôn giáo thế hệ mới ngày nay được sinh ra, lớn lên trong thời kì lịch sử - giai đoạn đầu xã hội chủ nghĩa ở Trung Quốc. Cho nên, tồn tại tôn giáo của giai đoạn hiện nay đã có cơ sở xã hội khác về bản chất với tôn giáo trước khi xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa. Nếu công tác tôn giáo và nghiên cứu tôn giáo của chúng ta vẫn hạn chế ở khuôn khổ nhận thức tư tưởng trước đây, chỉ từ ý nghĩa tiêu cực và mặt trái mà nhìn tôn giáo, lấy sự suy thoái dần dần và tất dẫn đến tiêu vong của tôn giáo làm tâm điểm khảo sát vấn đề tôn giáo hiện nay, thì sẽ nảy sinh lệch lạc và sai lầm. Thực tế, tôn giáo Trung Quốc không hề suy thoái cùng với sự phát triển của xã hội xã hội chủ nghĩa, trái lại vẫn còn tiếp tục diễn tiến, và phát triển rõ rệt cùng với sự không ngừng mở

rộng cải cách mở cửa của đất nước. Hiện tượng này cũng không thể giải thích là “quán tính lịch sử” hoặc “sót lại của lịch sử”, mà có nguyên nhân xã hội sâu xa của nó. Tôn giáo ở giai đoạn hiện nay của Trung Quốc là tôn giáo trong quá trình cải cách, phát triển xã hội Trung Quốc, điều đó nói lên xã hội xã hội chủ nghĩa vẫn có cơ sở của tồn tại tôn giáo, vẫn hiển hiện rõ tính tất nhiên khách quan của phát triển tôn giáo.

Căn cứ vào đặc điểm thời đại và tình hình đất nước cụ thể này, chúng ta cần phải phát triển quan điểm tôn giáo của chủ nghĩa Mác, tức kết hợp một cách khách quan, có hiệu quả chủ nghĩa Mác với phương diện thực tế tôn giáo giai đoạn đầu xã hội chủ nghĩa Trung Quốc, thực sự “giải phóng tư tưởng, thực sự cầu thị”. Cùng với sự không ngừng phát triển biến đổi của tôn giáo Trung Quốc, công tác tôn giáo và nghiên cứu của chúng ta cũng cần phải tiến cùng với thời đại, đổi mới cùng với thời đại. Kết hợp với thực tế tồn tại tôn giáo Trung Quốc trong giai đoạn hiện nay, chúng ta cần phải suy xét một cách có hệ thống và sâu sắc để xây dựng quan điểm cơ bản và chính sách cơ bản về vấn đề tôn giáo nước ta trong điều kiện kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa trong nước và bối cảnh quốc tế phát triển toàn cầu hóa. Cũng có nghĩa là, chúng ta cần phải sửa đổi và điều chỉnh quan điểm lí luận nhìn nhận tôn giáo chỉ đơn thuần từ góc độ hình thái ý thức trước đây và cho rằng tôn giáo là “tàn dư của xã hội cũ”, từ tầng diện lí luận cơ bản trả lại vị trí đúng đắn cho tôn giáo Trung Quốc. Sự “định vị” lại này không chỉ cần phải từ tầng diện lí luận tôn giáo tiến hành nhận định, phê phán mệnh đề tôn giáo và sự thật giả đúng sai

của những tri thức có liên quan, mà cũng cần phải từ tầng diện công năng xã hội tiến hành phân tích, nghiên cứu ý nghĩa và tác dụng của tôn giáo đối với xã hội hiện đại. Hơn nữa, sự “định vị” này nhằm nỗ lực huy động những công năng tích cực và ảnh hưởng tích cực vốn có của tôn giáo đã hình thành trong lịch sử để thích ứng với hình thái xã hội có liên quan, gắng hết sức tránh những công năng tiêu cực và ảnh hưởng tiêu cực có thể có của nó, để phát huy ở mức độ lớn nhất tác dụng tích cực: giữ gìn ổn định, tạo phúc xã hội, an ủi lòng người, nâng cao đạo đức, tăng cường lòng tin, có ích cho giáo hóa của tôn giáo trong xã hội Trung Quốc đương đại.

2. Tích cực hướng dẫn tôn giáo thích ứng với xã hội xã hội chủ nghĩa

“Chủ nghĩa xã hội và tôn giáo” là một chủ đề quan trọng của công tác tôn giáo và nghiên cứu tôn giáo, xử lý tốt mối quan hệ tôn giáo với chủ nghĩa xã hội có ý nghĩa trọng đại, ảnh hưởng sâu xa. Tôn giáo Trung Quốc sẽ tồn tại lâu dài trong xã hội xã hội chủ nghĩa, và sẽ có ảnh hưởng đối với quặng đại quần chúng nhân dân và nhiều quần thể xã hội Trung Quốc. Không thể phủ nhận, do sự hạn chế về quan niệm và nhận thức, tôn giáo Trung Quốc ở mức độ nhất định bị đặt ra bên lề của xã hội đương đại, thậm chí trở thành một mảnh “nhượng địa” cách li với dòng chảy chính của xã hội. Bởi cảnh hiện thực này và những khác biệt rất lớn của nó khiến cho mối quan hệ giữa tôn giáo và xã hội xã hội chủ nghĩa Trung Quốc vẫn không được điều hòa, còn chưa đạt đến sự thích ứng cần có; do đó những vấn đề có liên quan xảy ra ngày càng trở thành tâm điểm lo lắng, tâm bệnh của chúng ta nhìn từ chính thể

vĩ mô, từ đại cục, cũng vì thế mà cái giá xã hội và kinh tế phải trả cũng ở mức rất cao. Bởi thế, chúng ta phải tuân theo chủ trương “tích cực hướng dẫn tôn giáo thích ứng với xã hội xã hội chủ nghĩa”, làm phong phú và phát triển hơn nữa quan điểm tôn giáo của chủ nghĩa Mác, có được bước đột phá mới về lí luận tôn giáo và phương châm chính sách trong giai đoạn đầu của chủ nghĩa xã hội ở Trung Quốc đổi mới. Chỉ có đổi mới mạnh mẽ, tích cực tiến thủ, mới có thể biến bị động thành chủ động, hóa tiêu cực thành tích cực, tránh làm cho tôn giáo diễn biến thành vấn đề tiêu điểm quốc tế quốc nội, ảnh hưởng đến tiến trình hiện đại hóa xã hội chủ nghĩa Trung Quốc, ảnh hưởng đến công cuộc chấn hưng dân tộc Trung Hoa.

“Tích cực hướng dẫn tôn giáo thích ứng với xã hội xã hội chủ nghĩa”, chủ yếu là suy tính làm thế nào phát huy công năng xã hội tích cực và ý nghĩa giá trị của tôn giáo, kêu gọi nhân sĩ giới tôn giáo khai thác, phát huy nhân tố tích cực trong các tôn giáo, tích cực cống hiến cho xã hội ổn định, dân tộc đoàn kết, tổ quốc thống nhất, kinh tế phát triển. Trong công tác “tích cực hướng dẫn”, chúng ta phải kiên trì thái độ cầu đồng tồn dị, tăng cường trao đổi và tìm hiểu, đảm bảo đối thoại cởi mở. Đứng trước thế giới da cực và văn hóa da nguyên, Trung Quốc một xã hội mở cửa cũng không thể cứ miễn cưỡng đòi hỏi “mọi giá trị phải tuân theo một luật duy nhất”, mà phải ra sức lĩnh xướng tốt giai điệu chủ đạo, dẫn dắt trào lưu mới trong bầu không khí văn hóa tư tưởng xã hội tồn tại da nguyên, để tránh khỏi rơi vào tình trạng “một mình hát” biến thành “một mình tiêu vong”. Bởi vậy, việc “tích cực hướng

dẫn” này cần phải “cỗ vũ ủng hộ mọi tư tưởng đạo đức có lợi cho giải phóng và phát triển sức sản xuất xã hội xã hội chủ nghĩa; mọi tư tưởng đạo đức có lợi cho thống nhất tổ quốc, đoàn kết dân tộc, tiến bộ xã hội; mọi tư tưởng đạo đức có lợi cho tư tưởng theo đuổi chân thiện mĩ, tẩy chay giả dối tàn ác xấu xa, hoằng dương chính nghĩa; mọi tư tưởng đạo đức có lợi cho việc thực hành quyền lợi và nghĩa vụ công dân, dùng lao động chính đáng để giành lấy cuộc sống tốt đẹp”⁽³⁾. Cần cứ vào những “hướng dẫn” chính diện này, chúng ta cần phải nhận thức được tôn giáo còn chứa đựng nội dung quan trọng của hai phương diện “hoàng dương tinh hoa văn hóa truyền thống của đất nước” và “hấp thu thành quả văn minh ưu tú của nước ngoài”, từ đó mà thẩm định lại giá trị và ý nghĩa của văn hóa tôn giáo, thấy được mối liên hệ nội tại của nó với công cuộc xây dựng văn minh tinh thần, để có thể nhìn nhận một cách khách quan, chính xác tinh hoa văn hóa tôn giáo là một bộ phận cấu thành trong văn minh tinh thần và văn hóa xã hội chủ nghĩa của Trung Quốc hiện nay.

3. Xây dựng mặt trận thống nhất quốc tế rộng lớn

Cần phải thừa nhận, xử lí tốt mối quan hệ của tôn giáo với chủ nghĩa xã hội, chỉ dựa vào “hướng dẫn chính diện” thì hoàn toàn không đủ. Trong bối cảnh phức tạp của “toàn cầu hóa”, thế lực thù địch lợi dụng vấn đề tôn giáo để tăng cường “phân hóa”, “tây hóa” đối với Trung Quốc và “đối lập hóa hình thái ý thức, đó là sự thực không cần tranh cãi. Bởi vậy, nghiêm túc phòng ngừa, tránh né và hóa giải những nhân tố bất lợi và ảnh hưởng tiêu cực mà vấn đề tôn giáo có thể gây ra, cũng là nhiệm vụ quan trọng của công tác

tôn giáo và nghiên cứu tôn giáo ở Trung Quốc hiện nay. Song trong tình thế tổng thể Trung Quốc gia nhập WTO, tích cực tham dự tiến trình “toàn cầu hóa”, tiếp tục mở rộng cánh cửa đối với nước ngoài, chúng ta tất sẽ phải nghiêm túc suy nghĩ, chỉ dựa vào phương pháp “phòng ngừa”, “ngăn chặn”, “cấm đoán” để đối phó với “phân hóa, “tây hóa” và “thẩm thấu”, phải chăng có thể bảo đảm được lâu dài tính khả thi và hiệu quả của nó hay không? Cần phải nhận thấy, trong tiến trình “toàn cầu hóa”, hệ thống kinh tế, quy tắc pháp luật, thể chế nhà nước, quan niệm chính trị, tư tưởng triết học, v.v... bắt nguồn từ truyền thống xã hội Phương Tây, đang được xem là một loại nhân tố văn hóa “thế mạnh” và phổ biến ra các nước trên thế giới thông qua phương thức mang tính “cưỡng chế”. Sự tác động, va đập của tình thế này đối với quan niệm tư tưởng, kết cấu xã hội Trung Quốc cũng là rất lớn, chỉ dùng phương pháp “ngăn chặn” để ứng phó thì sẽ không có hiệu quả, sẽ bị thua thiệt. “Theo sự tiến triển cụ thể mà hướng dẫn, hóa giải hiểm nguy thành yên bình, nắm chắc chủ động, quyết giành thắng lợi”, đó mới là sự lựa chọn chính xác. Xử lí vấn đề tôn giáo cũng cần phải kết hợp với không gian và bối cảnh rộng lớn để khảo sát, vì “tính phổ thế”, “tính bô đạo” vốn có của tôn giáo chính vì thế mà có được cơ hội lan truyền, tính bức xạ và sức thẩm thấu của nó cũng theo đó mà lần lượt xuất hiện. Cho nên, cảnh giác, phòng ngừa cộng với hướng dẫn, chỉ đạo tỏ ra hết sức quan trọng và cần thiết. Vấn đề tôn giáo Trung Quốc đã không còn thuần

3. Dẫn từ *Quang minh nhật báo*, 14/10/1996, “Nghị quyết Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc về mấy vấn đề quan trọng tăng cường xây dựng văn minh tinh thần xã hội chủ nghĩa”.

túy thuộc phạm vi “công tác tôn giáo trong nước”, cho nên việc mở rộng tầm nhìn của công tác và nghiên cứu tôn giáo, xây dựng mặt trận thống nhất quốc tế rộng lớn nhất chính là nhiệm vụ cấp thiết hiện nay, cần phải sớm đưa vào chương trình nghị sự của chúng ta.

Ở tầng diện tư tưởng, xây dựng mặt trận thống nhất này sẽ làm cho chúng ta có thể triển khai đối thoại toàn diện, cởi mở không hề giấu diếm với các tôn giáo, đạt đến nhận thức chung rộng rãi về tự do tín ngưỡng tôn giáo và điểm chung về vấn đề nhân quyền tôn giáo, vạch trần mưu đồ chính trị che giấu dâng sau tư tưởng và lời nói “bá quyền” của thế lực thù địch và thế lực chống Hoa. Điều này có thể giúp chúng ta giao lưu hợp tác rộng rãi với các bạn bè trên thế giới, thậm chí có thể hóa địch thành bạn, giành được sự đồng tình, chia sẻ và ủng hộ của tuyệt đại đa số nhân sĩ giới tôn giáo thế giới đối với sự nghiệp cải cách mở cửa, xây dựng xã hội của chúng ta, tạo được một môi trường bên ngoài cởi mở và có lợi cho chúng ta. Ở trong nước thì có thể tăng cường tinh thần đồng thuận, tinh thần trách nhiệm, tinh thần cộng đồng của quang đại quần chúng tín đồ đối với tổ quốc, tăng cường ý thức công dân và lực hướng tâm xã hội của họ. Sự dẫn dắt và kết nối này có thể giúp chúng ta giải quyết được một số vấn đề ở tầng sâu của việc nhận thức thế giới tinh thần nhân loại, như “tín ngưỡng và tôn giáo của con người là cái gì”, “con người kinh tế với con người tâm linh, tinh kinh tế với tinh tinh thần của con người là quan hệ gì”, “sự phân li chia rẽ của tín ngưỡng trong tinh huống nào sẽ phá hoại sự thống nhất của mục tiêu căn bản kinh tế chính trị giữa quần chúng nhân

dân, từ đó phân biệt rõ chân tín, trung tín, thành tín với giả tín, ngụy tín, cuồng tín, làm cho tri thức tôn giáo và lí luận thần học của nó phát huy được mặt tích cực có lợi cho xã hội.

Ở tầng diện xã hội, xây dựng mặt trận thống nhất này có thể giúp chúng ta đoàn kết được quần chúng nhân dân một cách rộng lớn nhất. Tín đồ tôn giáo đại biểu cho tuyệt đại đa số nhân khẩu trên thế giới, cơ cấu tôn giáo có ảnh hưởng xã hội rộng lớn và sâu xa. Tuy tôn giáo không còn là một giai tầng độc lập tồn tại trong xã hội, nhưng nó với tư cách là “cơ cấu trung gian” hoặc “tổ chức trung gian” trong xã hội, thì vẫn có tác dụng kiến tạo hoặc ủng hộ nâng đỡ đối với xã hội hiện nay. Thông qua mặt trận thống nhất này, chúng ta có thể thúc đẩy tôn giáo phát huy mặt tích cực của công năng xã hội, phòng ngừa sự xuất hiện mặt tiêu của các công năng xã hội đó, phát huy tốt tác dụng dự báo và củng cố đối với ổn định xã hội.

Ở tầng diện pháp chế, xây dựng mặt trận thống nhất này có thể bảo vệ được sự tôn nghiêm của pháp luật, và hình thành được “pháp luật phổ cập” trên phạm vi toàn quốc. Do đó, tự do tín ngưỡng tôn giáo của công dân được pháp luật bảo hộ, công dân được hưởng quyền lợi và nghĩa vụ tôn giáo, có không gian hoạt động tôn giáo và phạm vi pháp luật của họ, nhân sĩ tôn giáo tuân thủ pháp luật, pháp quy và các chính sách liên quan của nhà nước, hoạt động tôn giáo của họ cần bảo vệ chủ quyền quốc gia, phục tùng và phục vụ cho lợi ích cao cả của đất nước và lợi ích của chính thể dân tộc Trung Hoa, đoàn thể và cá nhân tôn giáo ở nước ngoài cần tuân thủ pháp luật

và hiến pháp có liên quan của Trung Quốc, tôn trọng nguyên tắc độc lập tự chủ, tự trị tự xây dựng của tôn giáo Trung Quốc, không can thiệp vào công việc tôn giáo của Trung Quốc. Lợi dụng ảnh hưởng của mặt trận thống nhất này, chúng ta có thể đẩy nhanh xây dựng pháp chế tôn giáo, tiến hành hợp tác quốc tế về vấn đề tự do, nhân quyền tôn giáo, đạt đến nhận thức chung rộng rãi và hiểu biết lẫn nhau.

Ở tầng diện chính trị, mặt trận thống nhất này có thể xử lý tốt hơn mối quan hệ tôn giáo với chính trị. Trong xã hội hiện đại, cần phải tuân thủ nguyên tắc “chính giáo phân li”. Dương nhiên, đoàn thể tôn giáo với tư cách là đoàn thể xã hội, nhân sĩ tôn giáo với tư cách là công dân xã hội có quyền lợi quan tâm đến chính trị, tham dự vào chính trị. Nhưng sự “tham chính” này là sự tham chính với tư cách là thành viên xã hội chứ không phải là đại biểu của thế lực tôn giáo. Công năng chính trị của tôn giáo được “thực hiện gián tiếp” thông qua duy trì “địa vị trung gian” của “tính phi chính phủ”, “phi chính trị hóa” của nó. Tổ chức tôn giáo với tư cách là tổ chức phi chính phủ (NGO) trong xã hội hiện đại nên chủ yếu phát huy công năng điều hòa xã hội, công năng phục vụ đại chúng và công năng kết nối văn hóa của nó. Trong bối cảnh hiện đại “chính phủ nhỏ, xã hội lớn” định vị tôn giáo trong đời sống xã hội Trung Quốc như thế nào, phân công hợp tác và thống nhất cùng tồn tại với các cơ cấu xã hội như thế nào, đây chính là vấn đề then chốt của việc tôn giáo thích ứng xã hội xã hội chủ nghĩa.

Ở tầng diện văn hóa, xây dựng mặt trận thống nhất này có thể tránh được

“xung đột văn minh”, xây dựng xã hội quốc tế văn hóa đa nguyên hài hòa cùng tồn tại. Quảng giao bè bạn với nhân sĩ tôn giáo quốc tế, thúc đẩy giao lưu văn hóa và hiểu biết lẫn nhau, điều này nên là những suy nghĩ sách lược cơ bản của chúng ta trong xã hội văn hóa đa nguyên của bối cảnh toàn cầu hóa. Xét từ ý nghĩa tiến thủ, mặt trận thống nhất này có thể phát huy mạnh mẽ sức hòa nhập và thân ái trong văn hóa tôn giáo và trí tuệ tư tưởng của nó, thể hiện tính đồng cảm và tính khoan dung của nó, làm cho xã hội quốc tế có thể đạt đến cục diện cùng tồn tại cầu đồng tồn dị hoặc hòa nhì bất đồng. Xét từ ý nghĩa để phòng ngừa, mặt trận thống nhất này cũng có thể cô lập ở mức cao nhất “chủ nghĩa cực đoan tôn giáo” hoặc “chủ nghĩa bá quyền tôn giáo”, ngăn chặn tôn giáo bị lôi cuốn vào “can thiệp chính trị” và “thâm nhập văn hóa” của thế lực thù địch đối với Trung Quốc, giảm bớt được những khả năng và nguy hiểm mà thế lực li khai dân tộc và thế lực khủng bố quốc tế lợi dụng tôn giáo gây ra.

Tóm lại, tiến trình toàn cầu hóa đã làm cho vấn đề tôn giáo càng trở nên hiện rõ và nổi bật, đồng thời cũng làm tăng thêm tính mẫn cảm và tính phức tạp của nó. Công tác tôn giáo và nghiên cứu tôn giáo ở Trung Quốc trong tình thế mới này cũng không thể dãm chân tại chỗ, bảo thủ cố chấp, mà phải tiến bước cùng với thời đại, lấy tinh thần khoa học thực sự cùa thị để nghiên cứu vấn đề tôn giáo, để đạt được những đột phá mới./.

Người dịch: Trần Nghĩa Phương
Viện Nghiên cứu Tôn giáo

